

## HƯỚNG DẪN TỰ ĐÁNH GIÁ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

### 1. Mục đích và yêu cầu của báo cáo tự đánh giá CTĐT

#### *a. Mục đích*

Nhà trường sử dụng tiêu chuẩn để tự đánh giá toàn bộ hoạt động liên quan đến chương trình đào tạo nhằm không ngừng nâng cao chất lượng đào tạo và giải trình với các cơ quan chức năng, xã hội về thực trạng chất lượng đào tạo của từng chương trình cụ thể.

#### *b. Yêu cầu*

Đánh giá đúng và khách quan hiện trạng, điểm mạnh, điểm yếu và đề xuất kế hoạch hành động phù hợp và khả thi.

### 2. Các văn bản triển khai

- Thông tư số 04/2016/TT-BGDĐT ngày 14/3/2016 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành "Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học"

- Công văn số 2085/QLCL-KĐCLGD ngày 31/12/2020 của cục Quản lý chất lượng về Hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài CTĐT (Bao gồm quy trình và các biểu mẫu)

- Công văn số: 774/QLCL-KĐCLGD ngày 10/6/2021 v/v điều chỉnh một số phụ lục công văn số: 2085/QLCL-KĐCLGD

- Công văn số 1669/QLCL-KĐCLGD ngày 31/12/2019 của cục Quản lý chất lượng về sử dụng tài liệu hướng dẫn đánh giá theo bộ tiêu chuẩn chất lượng CTĐT các trình độ đại học (Bao gồm yêu cầu, mốc chuẩn và nguồn minh chứng)

- Kế hoạch tự đánh giá các chương trình đào tạo: Luật, Ngôn ngữ Anh, Quản trị khách sạn, Thanh nhạc (KH số: 1456, 1457, 1458, 1459/KH-ĐVTDT ngày 04/10/2022 của Hiệu trưởng trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa ban hành)

### 3. Quy trình tự đánh giá

Tiếp cận đánh giá chất lượng CTĐT thực hiện theo chu trình PDCA:

- Plan - *Lập kế hoạch*
- Do- *Thực hiện*
- Check- *Kiểm tra*

- Act - *Cải tiến*

Cụ thể:

<b>Phân loại</b>	<b>Đối với hoạt động tự đánh giá CTĐT</b>	<b>Đối với các nhóm viết báo cáo TĐG</b>
<b>P</b>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Thống nhất mục tiêu, phạm vi, thời gian TĐG</li><li>- Thành lập HĐ TĐG</li><li>- Lập kế hoạch TĐG</li><li>- Tập huấn bộ tiêu chuẩn đánh giá</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Quyết định</li><li>- Quy chế, quy định</li><li>- Văn bản chỉ đạo</li><li>- Phân công nhiệm vụ</li><li>- Các kế hoạch chiến lược/năm học của Khoa.</li><li>.....</li></ul>
<b>D</b>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Tự đánh giá sơ bộ</li><li>- Thu thập thông tin, minh chứng</li><li>- Tìm minh chứng bổ sung</li><li>- Viết báo cáo TĐG</li><li>- Các thành viên HĐ góp ý kiến và chỉnh sửa báo cáo TĐG</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Các kế hoạch hành động</li><li>- Các hợp đồng/ký kết...</li><li>- Hồ sơ/tài liệu phổ biến/triển khai</li><li>- Minh chứng triển khai</li><li>- Hình ảnh, tờ rơi</li><li>.....</li></ul>
<b>C</b>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Thống nhất báo cáo TĐG</li><li>- Thu thập ý kiến phản hồi rộng rãi</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Quy trình giám sát</li><li>- Kế hoạch rà soát</li><li>- Hồ sơ rà soát</li><li>- Biên bản các cuộc họp rà soát</li><li>.....</li></ul>
<b>A</b>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Cải tiến chất lượng</li><li>- Hoàn thiện báo cáo TĐG</li><li>- Nộp báo cáo TĐG cho cơ quan kiểm định</li><li>- Chuẩn bị cho đánh giá ngoài</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Đối sánh kết quả trước và sau cải tiến</li><li>- Đối sánh chỉ số hoạt động giữa kết quả và kế hoạch</li><li>- Hiệu quả cải tiến</li><li>- Các báo cáo tổng kết</li><li>- Các bảng biểu tổng hợp...</li></ul>

#### **4. Bộ tiêu chuẩn đánh giá**

- Gồm 11 tiêu chuẩn, 50 tiêu chí
- Nội dung cụ thể ở TT 04/2016 và công văn số: 1669/QLCL-KĐCLGD.

#### **5. Thang đánh giá**

- Đánh giá Đạt/Chưa đạt kèm theo mức (từ mức 1 đến mức 7) đối với CTĐT đánh giá theo Thông tư 04/2016, cụ thể:

Các mức		Cách hiểu theo mức độ đáp ứng minh chứng	Đánh giá chung
<b>Mức 1</b>	Hoàn toàn không đáp ứng yêu cầu của tiêu chí, phải có giải pháp khắc phục ngay.	Không có gì (không có tài liệu, kế hoạch, minh chứng)	Chưa đạt
<b>Mức 2</b>	Không đáp ứng yêu cầu của tiêu chí, cần có những giải pháp khắc phục.	Những vấn đề/chủ đề/yêu cầu liên quan đến tiêu chí đang ở giai đoạn lên kế hoạch.	Chưa đạt
<b>Mức 3</b>	Chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu của tiêu chí nhưng chỉ cần có một số cải tiến nhỏ sẽ đáp ứng được yêu cầu.	Có một số tài liệu, nhưng không có minh chứng cho thấy các tài liệu này được triển khai thực hiện.	Chưa đạt
<b>Mức 4</b>	Đáp ứng yêu cầu của tiêu chí.	Có tài liệu và có minh chứng cho thấy các tài liệu này được sử dụng.	Đạt
<b>Mức 5</b>	Đáp ứng tốt hơn yêu cầu của tiêu chí.	Có minh chứng rõ ràng về tính hiệu quả	Đạt
<b>Mức 6</b>	Đáp ứng rất tốt yêu cầu của tiêu chí.	Có minh chứng khẳng định đây là một ví dụ về cách thực hành tốt nhất.	Đạt
<b>Mức 7</b>	Đáp ứng xuất sắc yêu cầu của tiêu chí.	Có đầy đủ các minh chứng về sự đáp ứng ở mức hoàn hảo.	Đạt

## 6. Cách tính điểm

- Điểm của mỗi tiêu chí là điểm nguyên tương ứng với các mức đạt được;
- Điểm của mỗi tiêu chuẩn là trung bình cộng điểm các tiêu chí trong tiêu chuẩn đó, làm tròn đến 2 chữ số thập phân;
- Mức đạt tiêu chuẩn kiểm định: 80% tiêu chí đạt 4.0 điểm trở lên.

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Thang đánh giá							Tổng hợp theo tiêu chuẩn		
	Chưa đạt			Đạt				Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỷ lệ số tiêu chí đạt (%)
	1	2	3	4	5	6	7			
<b>Tiêu chuẩn 1</b>								4,67	2	66,67
Tiêu chí 1.1			3							
Tiêu chí 1.2					5					
Tiêu chí 1.3						6				
<b>Tiêu chuẩn 2</b>										
Tiêu chí 2.1										
...										
<b>Tiêu chuẩn 3</b>										

Tiêu chí 3.1										
...										
<b>Tiêu chuẩn 11</b>										
Tiêu chí 11.1										
...										
<b>Đánh giá chung CTĐT</b>								<b>4,25</b>	<b>43</b>	<b>86,00</b>

## **7. Cấu trúc báo cáo tự đánh giá.**

### **7.1. Các lưu ý chung:**

- Báo cáo tự đánh giá là văn bản trình bày toàn bộ quá trình và kết quả hoạt động tự đánh giá của đơn vị thực hiện CTĐT theo các tiêu chuẩn, tiêu chí;

- Báo cáo tự đánh giá cần mô tả ngắn gọn, rõ ràng, chính xác và đầy đủ các hoạt động của CTĐT, trong đó phải chỉ ra những điểm mạnh, những tồn tại, khó khăn và kiến nghị các giải pháp cải tiến chất lượng, kế hoạch thực hiện, thời hạn hoàn thành;

- Sử dụng phương pháp tiếp cận hệ thống để xác định các thông tin, minh chứng nhằm chứng minh sự đáp ứng yêu cầu của các tiêu chí, tiêu chuẩn;

- Kết quả tự đánh giá được trình bày lần lượt theo các tiêu chuẩn đánh giá chất lượng CTĐT (Phụ lục 5).

- Dự thảo báo cáo tự đánh giá cuối cùng phải được chuyển cho những người cung cấp thông tin và minh chứng để xác minh lại các thông tin, minh chứng.

### **7.2. Thể thức, kỹ thuật trình bày:**

- Báo cáo tự đánh giá được trình bày trên khổ giấy A4; phông chữ Times New Roman, kiểu gõ Unicode; cỡ chữ 13-14; các thể thức và kỹ thuật trình bày khác thực hiện theo các qui định về văn bản hiện hành.

- Bản báo cáo tự đánh giá được đóng quyển cẩn thận để có thể sử dụng, lưu trữ lâu dài (*cùng với file điện tử*).

### **7.3. Cấu trúc bản báo cáo tự đánh giá (Phụ lục 5).**

#### **Phần I. Khái quát (<15 trang)**

##### **1.1. Đặt vấn đề (2-3 trang)**

- Tóm tắt báo cáo tự đánh giá CTĐT.

- Mô tả ngắn gọn mục đích, qui trình TĐG CTĐT, phương pháp và công cụ đánh giá để cung cấp thông tin về bối cảnh của hoạt động TĐG nhằm giúp người đọc hiểu rõ hơn nội dung của báo cáo TĐG. Đồng thời, phần này cũng cần mô tả sự tham gia của các bên liên quan (*khoa, phòng, giảng viên, nhân viên, người học,...*), cách thức tổ chức các thành phần này tham gia hoạt động TĐG CTĐT

##### **1.2. Tổng quan chung**

- Phần tổng quan chung giúp người đọc hiểu được bối cảnh chung và có cái nhìn tổng thể về CSGD, về đơn vị thực hiện CTĐT trước khi đọc báo cáo chi tiết.

- Phần tổng quan cần mô tả tóm tắt về sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu, các chính sách chất lượng và hoạt động đảm bảo chất lượng của CSGD cũng như của đơn vị thực hiện CTĐT.

## **Phần II. Tự đánh giá theo tiêu chuẩn, tiêu chí**

Đây là phần chính của bản báo cáo tự đánh giá CTĐT, mô tả chi tiết kết quả TĐG, lần lượt xem xét từng tiêu chuẩn đánh giá chất lượng CTĐT. Trong mỗi tiêu chuẩn, tiêu chí, đánh giá lần lượt từng tiêu chí theo các tiêu chuẩn đánh giá chất lượng CTĐT với cấu trúc:

1. *Mô tả hiện trạng.*
2. *Điểm mạnh*
3. *Điểm tồn tại*
4. *Kế hoạch hành động*
5. *Tự đánh giá*

## **Phần III: Kết luận (đặt ở cuối báo cáo tự đánh giá):**

- Tóm tắt những điểm mạnh và những điểm cần phát huy của CTĐT (tổng hợp theo từng tiêu chuẩn);

- Tóm tắt những điểm tồn tại và những vấn đề cần cải tiến chất lượng của CTĐT (tổng hợp theo từng tiêu chuẩn);

- Kế hoạch cải tiến chất lượng CTĐT (*khắc phục những tồn tại và kế hoạch cải tiến chất lượng theo các vấn đề đã nêu trong phần Tóm tắt những điểm tồn tại và những vấn đề cần cải tiến chất lượng của CTĐT*);

- Tổng hợp kết quả tự đánh giá CTĐT (Phụ lục 6a);

- Hiệu trưởng ký tên, đóng dấu.

## **Phần IV. Phụ lục**

**1. Cơ sở dữ liệu KĐCLGD CTĐT** (Phụ lục 7), thông tin tổng quát về đơn vị thực hiện CTĐT:

- + Thông tin chung về cơ sở giáo dục và đơn vị thực hiện CTĐT;
- + Giới thiệu khái quát về cơ sở giáo dục và đơn vị thực hiện CTĐT;
- + Các chỉ số về CB, GV, NV tham gia thực hiện CTĐT;
- + Các chỉ số về người học của CTĐT;
- + Các chỉ số về nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ;
- + Các chỉ số về cơ sở vật chất, thư viện phục vụ CTĐT.

**2. Các tài liệu liên quan:** Các quyết định thành lập Hội đồng TĐG, Ban Thư kí, (Phụ lục 1); Kế hoạch TĐG (Phụ lục 2); các bảng biểu tổng hợp, thống kê,...

3. **Danh mục minh chứng** sử dụng trong quá trình TĐG và viết báo cáo tự đánh giá (Phụ lục 9).

### 8. Phân công cụ thể viết báo cáo TĐG (Phần II)

Tiêu chuẩn	Đơn vị/cá nhân thực hiện chính	Phối hợp
<b>Tiêu chuẩn 1 (3TC):</b> Mục tiêu và chuẩn đầu ra của CTĐT	Các khoa	Nguyễn Thị Hà
<b>Tiêu chuẩn 2 (3TC):</b> Bản mô tả chương trình đào tạo		
<b>Tiêu chuẩn 3 (3TC):</b> Cấu trúc và nội dung chương trình dạy học		
<b>Tiêu chuẩn 4 (3TC):</b> Phương pháp tiếp cận trong dạy và học		
<b>Tiêu chuẩn 5 (5TC):</b> Đánh giá kết quả học tập của người học		
<b>Tiêu chuẩn 6 (7TC):</b> Đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên	Phạm Thị Phụng	Các khoa
<b>Tiêu chuẩn 7 (5TC) :</b> Đội ngũ nhân viên		
<b>Tiêu chuẩn 8 (5TC):</b> Người học và hoạt động hỗ trợ người học	Lê Xuân Sơn Luu Vũ Nam	Các khoa
<b>Tiêu chuẩn 9 (5TC):</b> Cơ sở vật chất và trang thiết bị	Lê Văn Dương Trịnh Tất Đạt Nguyễn Thanh Nga	Các khoa
<b>Tiêu chuẩn 10 (6TC):</b> Nâng cao chất lượng	Nguyễn Thị Thục Nguyễn Văn Dũng	Các khoa
<b>Tiêu chuẩn 11 (5TC):</b> Kết quả đầu ra	Phùng Thúy Phương	

### 9. Các bước thực hiện tự đánh giá

- Lập cơ sở dữ liệu kiểm định chất lượng CSGD (Phụ lục 7)
- Nghiên cứu toàn bộ tiêu chuẩn, tiêu chí (TT04 và CV 1669);
- Nghiên cứu sâu tiêu chí được phân công;
- Viết Phiếu phân tích tiêu chí (dựa vào Mốc chuẩn);
- Viết Phiếu đánh giá tiêu chí (Phụ lục 4a);
- Tổ hợp thành dự thảo báo cáo tự đánh giá;
- Lập danh mục minh chứng;
- Góp ý, phản biện toàn bộ báo cáo tự đánh giá;

## 10. Sử dụng bảng hướng dẫn đánh giá

- Ban hành theo công văn số 1669/2019 của Cục QLCL
- Mốc chuẩn tham chiếu để đánh giá tiêu chí đạt mức 4. Có thể bổ sung để nâng mức đạt lên 5, 6...
- Các tiêu chí trong từng tiêu chuẩn gắn với quy trình PDCA .

## 11. Tổ chức thực hiện

Thông nhất các nội dung và phân công cụ thể trong triển khai hoàn thiện hồ sơ tự đánh giá như sau:

TT	Nội dung	Đơn vị/cá nhân thực hiện
	<b>* TRÌNH TỰ BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ CTĐT (Phụ lục 5)</b>	
<b>1</b>	<b>PHẦN I: Khái quát</b>	
1.1	Đặt vấn đề	Khoa có CTĐT đánh giá
1.2	Tổng quan chung	Khoa có CTĐT đánh giá
<b>2</b>	<b>PHẦN II: Tự đánh giá theo các tiêu chuẩn, tiêu chí</b>	Khoa có CTĐT đánh giá (chủ trì) - Các đơn vị có liên quan (phối hợp)
<b>3</b>	<b>PHẦN III: Kết luận</b>	Khoa có CTĐT đánh giá
<b>4</b>	<b>PHẦN IV: Phụ lục</b>	
4.1	<b>Bảng tổng hợp kết quả tự đánh giá CTĐT (phụ lục 6a)</b>	
4.2	<b>Cơ sở dữ liệu KĐCLGD CTĐT (Phụ lục 7), thông tin tổng quát về đơn vị thực hiện CTĐT</b>	
	+ Thông tin chung về cơ sở giáo dục và đơn vị thực hiện CTĐT	Khoa có CTĐT đánh giá
	+ Giới thiệu khái quát về cơ sở giáo dục và đơn vị thực hiện CTĐT	
	+ Các chỉ số về CB, GV, NV tham gia thực hiện CTĐT	- Phạm Thị Phương - Các khoa
	+ Các chỉ số về người học của CTĐT	- Nguyễn Thị Thục - Các khoa
	+ Các chỉ số về nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ	Nguyễn Văn Dũng
	+ Các chỉ số về cơ sở vật chất, thư viện phục vụ CTĐT	- Lê Văn Dương - Trịnh Tất Đạt
<b>4.3</b>	<b>Các tài liệu liên quan</b>	


	Các quyết định thành lập Hội đồng TĐG, Ban Thư kí (Phụ lục 1)	Phòng KT-ĐBCLGD
	Kế hoạch TĐG (Phụ lục 2)	
	Các bảng biểu tổng hợp, thống kê,...	Các khoa trực tiếp viết báo cáo TĐG
4.4	<b>Danh mục minh chứng sử dụng trong quá trình TĐG và viết báo cáo tự đánh giá (Phụ lục 9).</b>	Các khoa có CTĐT đánh giá
5	<b>Hoạt động khảo sát:</b> Hướng dẫn triển khai cụ thể các bước thực hiện cho các đơn vị liên quan đảm bảo quy trình và nội dung khảo sát.	Phùng Thúy Phương (tổ trưởng) Các đơn vị liên quan

- Phòng KT-ĐBCLGD: gửi phụ lục 7 (cơ sở dữ liệu) để các khoa, các phòng chức năng xây dựng cơ sở dữ liệu. Khoa có CTĐT đánh giá tổng hợp file chung. Triển khai các nhiệm vụ KĐCL theo quy trình và quy định của Cục QLCL, Trung tâm KĐCLĐ-ĐH Vinh.

*\* Thời gian triển khai cụ thể:*

TT	Nội dung	Thời gian
1	Hiệu trưởng duyệt thông qua cơ sở dữ liệu	17/10/2022
2	Trưởng các nhóm phân công cụ thể cho các thành viên triển khai viết các tiêu chí /tiêu chuẩn và các phần theo cấu trúc quy định	Từ ngày 20/10/2022.
3	Hiệu trưởng kiểm tra lần 1 dự thảo báo cáo tự đánh giá từng CTĐT.	18/11/2022.
4	- Các khoa hoàn thiện HT kiểm tra lần 2 - Triển khai thu thập và phục hồi MC.	28/12/2022
5	Họp đồng thẩm định hồ sơ TĐG 4 CTĐT; tiếp nhận ý kiến phản hồi của chuyên gia để hoàn thiện	Từ 20/3/2023
6	Đánh giá ngoài 4 CTĐT	Dự kiến từ 04/5/2023

Trên đây là toàn bộ nội dung hướng dẫn TĐG chương trình đào tạo để KĐCL. Yêu cầu các đơn vị nghiêm túc thực hiện, đảm bảo tiến độ kế hoạch./.

*Nơi nhận:*   
- Hội đồng TĐG\_ CTĐT;  
- Trưởng các đơn vị  
- Lưu KT-ĐBCLGD; VP

**HIỆU TRƯỞNG**

**TS Lê Thanh Hà**